

Bản án số: 22/2023/HSST  
Ngày 04 - 12 - 2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tòng Thị Hiền.

*Thẩm phán:* Ông Đinh Huy Hiệp.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Cầm Văn Chinh, ông Lê Bắc Hải, ông Nguyễn Hồng Sơn.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đà Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà Lò Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

**1. Sông A L**, tên gọi khác: không, sinh ngày 01/4/1990 tại huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản N, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 3/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: không; giới tính: nam; đảng phái, đoàn thể: không; con ông Sông A P và bà Mùa Thị D (đã chết); có vợ là Mùa Thị C và có 04 con (con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2014). Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2022 đến nay, có mặt.

**2. Sùng A T**, tên gọi khác: không, sinh ngày 13/9/1982 tại huyện M, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Bản P, xã N, huyện M, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 02/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: không; giới tính: nam; đảng phái, đoàn thể: không; con ông Sùng A L1 (đã chết) và bà Giàng Thị C1; có vợ là Thào Thị C2 và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2006). Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2023 đến nay, có mặt.

**3. Giàng A V**, tên gọi khác: không, sinh ngày 10/4/1986 tại huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản P, xã N, huyện M, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: không; giới tính: nam; đảng phái, đoàn thể: không; con ông Giàng Vả S (đã chết) và bà Lý Thị N; có vợ là Sông Thị C3 (Sùng Thị C4) và có 02 con (con lớn

sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2008). Tiền án: không; tiền sự: Năm 2019 bị Công an huyện M, tỉnh Yên Bái xử phạt hành chính số tiền 3.500.000 đồng về hành vi “*Hủy hoại tài sản*” (*bị cáo chưa chấp hành nộp phạt số tiền trên*). Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2022 đến nay, có mặt.

**4. Giàng A N1**, tên gọi khác: không, sinh ngày 10/6/1986 tại huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản L, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: không; giới tính: nam; đảng phái, đoàn thể: không; con ông Giàng A V và bà Mùa Thị S1; có vợ là Mùa Thị C5 và có 04 con (con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2012). Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2022 đến nay, có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Sòng A L:* Ông Nguyễn Phương V1 - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh S, có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Sùng A T:* Ông Trần Quốc T1 - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh S, có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Giàng A V:* Ông Nguyễn Bá L2 - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh S, có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Giàng A N1:* Bà Trần Bích L3 - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh S, có mặt.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

- Anh Sùng A P1, sinh năm 1981, nơi cư trú: Bản P, xã N, huyện M, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

- Chị Mùa Thị C, sinh năm 1992, nơi cư trú: Bản N, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La, có mặt.

- Ông Sòng A P2, sinh năm 1969, nơi cư trú: Bản N, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La, có mặt.

Người phiên dịch cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Thào A C6, sinh năm 2000; trú tại Thôn G, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 0h55 ngày 12/12/2022, Tổ công tác Công an huyện M làm nhiệm vụ tại khu vực bản Nà Viên, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang Giàng A V, sinh năm 1986 trú tại: bản P, xã N, huyện M, tỉnh Yên Bái đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Giàng A V.

Vật chứng thu giữ: 02 bánh chất bột nén màu trắng (nghi là H); ngoài ra còn tạm giữ của Giàng A V 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1s; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 26C1 - 057.00 cùng giấy tờ có liên quan.

Liên quan đến vụ án cùng ngày 12/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện M ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Sòng A L và Giàng A N1, đồng thời ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Sòng A L, Giàng A N1.

Tạm giữ của Sòng A L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, 01 đầu thu CAMERA nhãn hiệu ALHUA, 01 ô tô nhãn hiệu FORD-RANGER biển kiểm soát 26C-124.35, 01 khẩu súng (nghi vũ khí quân dụng); tiền NHNNVN 385.800.000đ.

Tạm giữ của Giàng A N1: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA loại Winer X biển kiểm soát 21G1-155.77; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO V2026.

Ngày 17/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh S2 ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Sùng A T. Tạm giữ của Sùng A T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, 01 chứng minh nhân dân mang tên Sùng A T.

Hồi 17h30 ngày 14/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện M thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh, xác định khối lượng trích mẫu trung cầu giám định:

- 02 bánh chất bột nén màu trắng có tổng khối lượng 653,15 gam, trích ở bánh chất bột nén thứ nhất 2,97 gam làm mẫu trung cầu giám định, ký hiệu M1; trích ở bánh chất bột nén thứ hai 2,70 gam làm mẫu trung cầu giám định, ký hiệu M2.

Ngày 14/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện M ra Quyết định số 278/QĐ-ĐCSKT trưng cầu giám định đến Phòng K, Công an tỉnh S giám định khẩu súng thu giữ khi khám xét chỗ ở S.

Kết luận giám định số 07/KL-KTHS ngày 15/12/2022 của Phòng K, Công an tỉnh S kết luận:

- Các mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là ma túy, loại Heroine, khối lượng của các mẫu gửi giám định là  $M1 = 2,97 \text{ gam}$ ,  $M2 = 2,70 \text{ gam}$ .

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 653,15 gam, loại Heroine.

Kết luận giám định số 07/KL-KTHS ngày 15/12/2022 của Phòng K, Công an tỉnh S kết luận:

*Khẩu súng gửi giám định là súng được chế tạo phù hợp để bắn đạn cỡ 5,6x15,5mm, thuộc vũ khí quân dụng, súng vẫn sử dụng để bắn được.*

***Quá trình điều tra các bị cáo Sông A L, Sùng A T, Giàng A N1, Giàng A V, khai nhận:***

Khoảng đầu tháng 10/2022, Giàng A N1 đi sang huyện M, tỉnh Yên Bái chơi, tại đây N1 có gặp Sùng A T ở huyện M, tỉnh Yên Bái hai bên cho nhau số điện thoại để liên lạc, sau đó N1 đi về nhà. Đến ngày 10/10/2022, T gọi điện cho N1 đặt vấn đề nhờ N1 tìm mua Heroine hộ Tu, T hứa sẽ trả tiền công (chưa nói số tiền cụ thể), N1 đồng ý. Trao đổi với Tu xong, N1 đến nhà Sông A L tại bản N, xã N, huyện M nói có Tu người Yên Bái cần mua ma túy, do vậy L đã xin số điện thoại của T để liên lạc. Sau đó L gọi điện thoại cho T, qua trao đổi T nói muốn mua 02 bánh Heroine. Đến ngày 08/11/2022, L điều khiển xe máy vào khu vực cửa khẩu C8, huyện S, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy. Tại đây L gặp một người đàn ông dân tộc Mông Lào (không quen biết) L hỏi mua Heroine. Người đàn ông nói giá là 80.000.000đ/1 bánh Heroine. Do vậy L đã đặt mua của người đàn ông 02 bánh Heroine, hẹn giao dịch ma túy tại đầu cầu C ngày 09/11/2022. Sau đó L đi về chuẩn bị tiền. Đến ngày 09/11/2022, L mang theo 160.000.000 đồng đi đến điểm hẹn gặp người đàn ông, tại đây L đưa tiền cho người đàn ông và cầm 02 bánh Heroine về nhà cất giấu. Sau đó L gọi điện cho T thông báo đã có ma túy và thống nhất bán cho T với giá 90.000.000 đồng/1 bánh Heroine, T nhất trí và nói sẽ cho người đến nhận ma túy và mang tiền trả cho L.

Ngày 09/12/2022 Giàng A V trú tại: bản P, xã N, huyện M, tỉnh Yên Bái sang bản N, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La ăn cưới, nhận được điện thoại của T đặt vấn đề thuê Vàng vận chuyển ma túy từ Sơn La về M, tỉnh Yên Bái, T hứa trả công 10.000.000 đồng/1 bánh, Vàng nhất trí. Sau đó T gửi số điện thoại của N1 cho V, dặn gọi điện cho N1 để N1 dẫn đi nhận ma túy mang về cho T. Đồng thời T gọi điện cho N1 thông báo sẽ cho người đến gặp N1 để N1 dẫn đến nhà L nhận ma túy về cho T. Khoảng 11h cùng ngày T gọi điện cho L nói sẽ cho người sang nhận hàng.

Đến ngày 12/12/2022, sau khi ăn cưới xong chuẩn bị về Yên Bái, V gọi điện cho N1, N1 dẫn V đến nhà L để nhận ma túy. Khi đến nhà L, V ngồi ngoài phòng khách ngồi đợi còn N1 và L vào buồng ngủ nhà L lấy hai bánh Heroine cho vào yên xe máy nhà L rồi kiểm soát 26C1 – 057.00. Sau đó N1 điều khiển xe máy chứa ma túy, còn V đi xe máy của V ra khỏi nhà L, đi dọc đường N bảo V đổi xe máy cho N1 vì trong yên xe đã cất giấu ma túy. Do vậy N1 điều khiển xe máy Vàng đi về nhà còn V điều khiển xe máy của L về Yên Bái. Khi đi đến bản N, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng như đã nêu trên.

Cùng ngày Sông A L và Giàng A N1 bị bắt trong trường hợp khẩn cấp. Đến ngày 17/6/2023 Sùng A T bị bắt trong trường hợp khẩn cấp.

Đối với khẩu súng quân dụng thu giữ của Sông A L, L khai nhận khoảng tháng 5/2022 trong khi đi làm nương L nhặt được khẩu súng và mang về nhà làm vật trang trí.

Về nguồn gốc 653,15 gam Heroine thu giữ trong vụ án. Sòng A L khai nhận mua của người đàn ông dân tộc Mông - Lào không quen biết. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra mở rộng vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 129/CT-VKS-P1 ngày 12/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố: Sòng A L về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Truy tố Sùng A T, Giàng A N1 về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Truy tố Giàng A V về tội vận chuyển trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

\* Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Sòng A L, Giàng A N1, Sùng A T, Giàng A V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Mùa Thị C: Đề nghị xem xét trả lại cho gia đình chiếc xe máy Honda Dream biển kiểm soát 26C1-05700 và 01 đầu thu camera, ngoài ra không có ý kiến gì khác.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Sòng A P2: Xác nhận đã nhận được tài sản là 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger biển kiểm sát 26C-12435 và số tiền 385.800.000đ nên không có ý kiến gì khác.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Sòng A L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng; các bị cáo Sùng A T, Giàng A N1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Bị cáo Giàng A V phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

1.1. Áp dụng điểm b khoản 4 điều 251, khoản 1 Điều 304, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự xử phạt Sòng A L tù chung thân về tội Mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt Sòng A L từ 01 năm đến 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là tù chung thân.

1.2. Áp dụng điểm b khoản 4 điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Sùng A T tù chung thân về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

1.3. Áp dụng điểm b khoản 4 điều 251, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 58 BLHS xử phạt Giàng A Nênh 20 (hai mươi) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

1.4. Áp dụng điểm b khoản 4 điều 250, điểm s, t khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt Giàng A V tù chung thân về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 647,48 gam Heroine còn lại sau giám định kèm vỏ gói ban đầu.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S vỏ màu vàng đồng thu giữ của Giàng A V.

- + 01 xe máy biển kiểm soát 26C1 - 057.00 (kèm 01 chìa khóa, kèm 01 đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Tòng Văn T2).

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu vàng thu giữ của Giàng A N1.

- + 01 di động nhãn hiệu SAMSUNG màu hồng thu giữ của Sông A L.

- Tịch thu, giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh giải quyết theo quy định: 01 khẩu súng ngắn tự chế kiểu dáng côn xoay.

- Trả lại cho Sùng A P1 01 xe máy nhãn hiệu HONDA Wave biển kiểm soát 21G1 - 155-77.

- Trả lại cho Giàng A N1 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO V206 vỏ màu xanh.

- Trả lại cho Sông A L 01 đầu thu CAMERA (thu giữ khi khám xét nhà L). Quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án.

- Trả lại cho Sùng A T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen và 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Sùng A T.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự cho các bị cáo Sông A L, Sùng A T, Giàng A V, Giàng A N1.

*\* Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho các bị cáo:*

*Người bào chữa cho bị cáo Sông A L, Luật sư Nguyễn Phương VI trình bày lời bào chữa:* Nhất trí với quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đối với bị cáo Sông A L là đúng quy định pháp luật. Việc đánh giá vai trò của bị cáo trong vụ án, áp dụng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị đã phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt Viện kiểm sát đã đề nghị về tội Mua bán trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Lời bào chữa cho bị cáo Sùng A T, Luật sư Trần Quốc TI trình bày lời bào chữa:* Nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, đánh giá về nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như mức hình phạt đại

diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo đã phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức hình phạt tù chung thân, đồng thời miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Người bào chữa cho các bị cáo Giàng A N1, Luật sư Trần Bích L3 trình bày lời bào chữa:* Nhất trí với quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, khai ra đồng phạm giúp cơ quan điều tra kịp thời điều tra phát hiện tội phạm, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự, tham gia phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt 20 năm tù, miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự đối với bị cáo.

*Người bào chữa cho các bị cáo Giàng A V, Luật sư ông Nguyễn Bá L2 trình bày lời bào chữa:* Nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La về tội danh, điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm, tham gia phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức trong vụ án. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo tù có thời hạn, miễn hình phạt bổ sung và án phí hình sự đối với bị cáo.

Các bị cáo Sòng A L, Sùng A T, Giàng A N1, Giàng A V đều nhất trí ý kiến bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Mùa Thị C, Sùng A P3 không có ý kiến tranh luận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, đã thể hiện: Ngày 10/10/2022, Sùng A T, trú tại huyện M, tỉnh Yên Bái gọi điện thoại cho Giàng A N1, trú tại xã P, huyện M, tỉnh Sơn La nhờ N1 tìm mua Heroine. Nênh đã đến

nhà Sông A L, trú tại xã N, huyện M đặt vấn đề mua H và cho L số điện thoại của T để L liên lạc. Ngày 08/12/2022 T gọi điện và đặt mua của L 02 bánh Heroine. Đến ngày 12/12/2022, T gọi điện cho N1 đến nhà L để lấy ma túy về cho T, đồng thời Tu gọi điện thuê Giàng A V, trú tại huyện M, tỉnh Yên Bái đi cùng N1 đến nhà L vận chuyển 02 bánh Heroine trên về tỉnh Yên Bái cho Sùng A T để nhận tiền công. Sau khi nhận được ma túy từ L, Giàng A V đi xe máy một mình vận chuyển 02 bánh Heroine đi đến khu vực bản N, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La thì bị Tổ công tác Công an huyện M phát hiện, bắt quả tang. Liên quan đến vụ án, Sông A L còn có hành vi tàng trữ 01 khẩu súng quân dụng mục đích để sử dụng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 01 giờ 00 phút ngày 12/12/2022 của Tổ công tác Công an huyện M làm nhiệm vụ tại khu vực bản Nà Viên, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La đối với Giàng A V cùng vật chứng thu giữ là 02 gói dạng bánh có kích thước 15,5 x 10 x 2,5cm đều được gói bằng 09 lớp, thứ tự các lớp từ ngoài vào trong gồm: “02 lớp nilon màu trắng, 01 lớp nilon màu xanh, 02 lớp nilon màu trắng, 01 lớp giấy nền màu vàng, 01 lớp nilon màu vàng, 02 lớp nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là H”. Giàng A V khai nhận đang vận chuyển thuê cho Sùng A T3 trú tại bản P, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La để hưởng tiền công.

- Biên bản khám xét lập hồi 08 giờ 30 phút ngày 12/12/2022 đối với Sông A L trú tại bản Nậm Lạnh, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La phát hiện thu giữ 01 khẩu súng ngắn tự chế kiểu dáng súng côn xoáy có ổ nạp đạn hình tròn 06 lỗ tiếp đạn, có báng súng bằng gỗ, các bộ phận còn lại bằng kim loại màu đen, súng có chiều dài 20cm, nòng súng dài 12cm.

- Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng hồi 17 giờ 30 phút ngày 14/12/2022 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Sơn La. Xác định: Toàn bộ chất bột nén màu trắng nghi Heroine bên trong gói dạng bánh thứ nhất có tổng khối lượng 329,93 gam; Toàn bộ chất bột nén màu trắng nghi Heroine bên trong gói dạng bánh thứ hai có tổng khối lượng 323,22 gam.

- Kết luận giám định số 07/KL-KTHS ngày 15/12/2022 của Phòng K, Công an tỉnh S kết luận: “Các mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là ma túy, loại Heroine, khối lượng của các mẫu gửi giám định là M1 = 2,97 gam, M2 = 2,70 gam.

*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 653,15 gam, loại Heroine”.*

- Kết luận giám định số 07/KL-KTHS ngày 15/12/2022 của Phòng K, Công an tỉnh S kết luận: “Khẩu súng gửi giám định là súng được chế tạo phù hợp để bắn đạn cỡ 5,6x15,5mm, thuộc vũ khí quân dụng, súng vẫn sử dụng để bắn được”.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang và khối lượng ma túy thu giữ đối với bị cáo Giàng A V; Phù hợp với kết quả giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa.

Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Sông A L, Sùng A T, Giàng A N1 phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Giàng A V phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy quy định tại Điều 250 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Sông A L phạm tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng quy định tại Điều 304 Bộ luật Hình sự như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Đối với các bị cáo Sông A L, Sùng A T, Giàng A N1 mua bán trái phép 653,15 gam Heroine đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*Heroine, C7, Methamphetamine, A, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng 100 gam trở lên*” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

Đối với bị cáo Giàng A V vận chuyển trái phép 653,15 gam Heroine đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*Heroine, C7, Methamphetamine, A, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng 100 gam trở lên*” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

Đối với hành vi tàng trữ 01 khẩu súng quân dụng mục đích để sử dụng của bị cáo Sông A L đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự “*Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm tù*”. Do bị cáo phạm nhiều tội cần căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

*Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

*Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo: Sông A L, Sùng A T, Giàng A N1, Giàng A V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Sông A L, Giàng A V, Giàng A N1 còn khai ra đồng phạm, giúp cơ quan điều tra mở rộng vụ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét về tính chất, mức độ, vai trò của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã đi ngược lại với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật nhà nước về đấu tranh phòng, chống ma túy, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn và các tội phạm khác trong xã hội. Hành vi của các bị cáo Sùng A T, Sông A L, Giàng A V là độc lập, bị cáo sùng A T là người đặt mua ma túy của bị cáo Sông A L mục đích của bị cáo T và L là mua đi, bán lại để kiếm lời, bị cáo Giàng A V nhận vận chuyển ma túy cho bị cáo T để hưởng tiền công, bị cáo Giàng A N1 giữ vai trò đồng phạm tích cực là người trung gian giúp Sùng A T, Sông A L trong việc mua bán trái phép chất ma túy và là người trực tiếp đón và đưa bị cáo V đi nhận ma túy mục đích để hưởng tiền công. Các bị cáo thực hiện mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy với khối lượng đặc biệt lớn, nên xét thấy cần thiết phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt tù không thời hạn mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của bị cáo Sông A L đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Cần lên một mức án tương xứng với từng hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) theo quy định tại khoản 5 Điều 250, khoản 5 Điều 251, khoản 5 Điều 304 Bộ luật Hình sự, song xét thấy các bị cáo sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với số Heroine còn lại sau khi lấy mẫu trưng cầu giám định chất ma túy cùng hộp giấy, các mảnh nilon giấy gói ma túy ban đầu thu giữ khi bắt quả tang Giàng A V. Xét đây là chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, vỏ màu vàng đồng thu giữ của Giàng A V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu vàng thu giữ của Giàng A N1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng thu giữ của Sông A L. Kết quả điều tra xác định là điện thoại các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, vỏ màu nâu, yếm xe màu trắng, gắn BKS: 26C1 - 057.00; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 013724 mang tên Tòng Văn T2, tạm giữ khi bắt quả tang Giàng A V vào ngày 12/12/2022. Kết quả điều tra xác định Tòng Văn T2, sinh năm 1991, trú tại bản Nà Cầm, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La mua, đăng ký sử dụng chiếc xe máy trên. Đến năm 2019, Tại bán lại cho một hiệu bán xe máy cũ tại thị trấn S Sau đó bị cáo Sông A L mua lại để sử dụng. Quá trình điều tra xác định bị cáo sử dụng chiếc xe để thực

hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, do đó cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Winner X, màu đỏ đen, BKS: 21G1 - 155.77. Kết quả điều tra xác định chiếc xe trên đăng ký mang tên Hằng A T4, sinh năm 1988, trú tại Bản T, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái. Hằng A T4 đã bán chiếc xe cho Sùng A P1, sinh năm 1991, trú tại sản P, xã N, huyện M, tỉnh Yên Bái. Ngày 09/12/2022. Giàng A V đã mượn chiếc xe máy trên của Sùng A P1 để đi ăn cưới. Việc bị cáo V sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi phạm tội Sùng A P1 không biết và không liên quan, cần trả lại cho anh P1 chiếc xe trên.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V206, màu xanh thu giữ của Giàng A N1. Kết quả điều tra xác định bị cáo không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo Giàng A N1.

Đối với 01 đầu thu Camera thu giữ khi khám xét Sòng A L. Kết quả điều tra xác định là Camera của gia đình bị cáo, không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, cần trả lại chị Mùa Thị Chư .

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen và 01 chứng minh nhân dân mang tên Sùng A T. Kết quả điều tra xác định là điện thoại và giấy tờ của bị cáo, không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo Sùng A T.

Đối với 01 khẩu súng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Sòng A L. Kết quả điều tra xác định khẩu súng trên bị cáo nhặt được khi đi là nương, bị cáo đã mang về cất giấu trong nhà, xét thấy vật chứng trên là súng quân dụng cần giao cho cơ quan Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền.

Đối với số tiền 385.800.000 đồng trong đó: Số tiền 320 triệu đồng thu trong kết sắt tại nhà Sòng A L; Số tiền 65.800.000 đồng thu trong đệm ngủ tại giường của Sòng A L. Quá trình điều tra xác định số tiền trên là tiền của Sòng A P2, sinh năm 1969, trú tại bản N, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La nhờ vợ chồng Mùa Thị C và Sòng A L mua phân bón và mua cà phê giúp Phía. Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford - Ranger màu đen, biển kiểm soát 26C - 12435 tạm giữ tại sân nhà Sòng A L. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là xe của vợ chồng C và L mua từ thời gian tháng 8/2022 với giá 755 triệu đồng. Sau đó do C và L vay tiền của Sòng A P2 số tiền 620 triệu đồng nên C đã bán lại chiếc xe trên cho Sòng A P2 với giá 620 triệu đồng vào ngày 29/11/2022. Do nhà P2 chưa có chỗ để xe nên Phía gửi nhờ chiếc xe trên tại nhà Sòng A L. Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả ô tô nhãn hiệu Ford - Ranger màu đen và số tiền 385.800.000 đồng cho Sòng A P2, cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Do các bị cáo Sòng A L, Sùng A T, Giàng A N1, Giàng A V là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 4 điều 251, khoản 1 Điều 304, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Sòng A L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Xử phạt bị cáo Sòng A L tù chung thân về tội Mua bán trái phép chất ma túy, 01 (một) năm tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam (là ngày 12/12/2022).

Căn cứ điểm b khoản 4 điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Sùng A T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Sùng A T tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam (là ngày 17/6/2023).

Căn cứ điểm b khoản 4 điều 251, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Giàng A N1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Giàng A N1 tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam (là ngày 12/12/2022).

Căn cứ điểm b khoản 4 điều 250, điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Giàng A V phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Giàng A V tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam (là ngày 12/12/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 647,48 gam Heroine cùng hộp giấy, các mảnh nilon màu trắng, màu xanh, màu vàng, giấy nền gói ma túy ban đầu (*được niêm phong trong 01 phong bì do Công an tỉnh S phát hành*).

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S vỏ màu vàng đồng, màn hình cảm ứng, vỏ máy đã bị hỏng nhiều phần, móp nhiều chỗ kèm theo 01 sim điện thoại thu giữ của Giàng A V.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu vàng, loại có bàn phím bấm, số Imei 1: 355634043709705, số Imei 2: 355634043909701, kèm theo 01 sim, máy đã qua sử dụng thu giữ của Giàng A N1.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, kèm 02 sim thu giữ của Sòng A L.

+ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, vỏ màu nâu, yếm xe màu trắng, gắn biển kiểm soát 26C1 – 05700, số khung RLHHA0808AY319332, số máy HA08E1619336, yên xe đã bị rách, không có gương bên phải kèm 01 chìa

khoá xe và 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 013724 mang tên Tòng Văn T2.

- Trả lại cho bị cáo Giàng A N1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo V206 màu xanh, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng kèm theo 01 sim điện thoại.

- Trả lại cho chị Mùa Thị C: 01 đầu thu camera thu giữ khi khám xét Sòng A L (được niêm phong trong 01 hộp vật chứng còn nguyên niêm phong).

- Trả lại cho bị cáo Sùng A T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen, loại màn hình cảm ứng, bên trong lắp hai sim điện thoại và 01 chứng minh nhân dân số 060837938 mang tên Sùng A T.

- Trả lại cho anh Sùng A P1: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Winner X, màu đỏ đen, biển kiểm soát 21G1 -15577, số máy KC34E1163451, số khung RLHKC3710LY807799, không có gương chiếu hậu, kèm 01 chìa khoá xe.

- Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh S quản lý theo quy định 01 khẩu súng ngắn tự chế kiểu dáng súng côn xoay có ổ nạp đạn hình tròn 06 lỗ tiếp đạn, có báng súng bằng gỗ, các bộ phận còn lại bằng kim loại màu đen, súng có chiều dài là 20cm, nòng súng dài 12cm được niêm phong trong 01 chiếc phong bì của Phòng KTHS Công an tỉnh S còn nguyên niêm phong.

**3. Về án phí:** Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Sòng A L, Sùng A T, Giàng A N1, Giàng A V.

**4. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 04/12/2023).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Sùng A P1 được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình./.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; NLQ;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Tòng Thị Hiền**